TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN L
TỈNH E AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 17/2019/HS-ST
Ngày: 14/8/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN L, TỈNH E AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Hữu Nghĩa
Các Hội thẩm nhân dân
1. Ông Võ Văn Sớm
2. Ông Phạm Hồng Hải

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị V Trinh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện CĐ, tỉnh E An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện CĐ, tỉnh E An tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Cường - Kiểm sát viên sơ cấp.

Ngày 14 tháng 8 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện CĐ, tỉnh E An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 22/2019/TLST-HS ngày 20 tháng 6 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 22/2019/QĐXXHS – ST ngày 29/7/2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Ngọc Đ, sinh năm 1987; Nơi sinh: tại E An; Nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: ấp CT, xã LT, huyện CĐ, tỉnh E An; Nghề nghiệp: Lái xe; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 05/12; Con ông Nguyễn Văn C và bà Nguyễn Thị Ngọc M; Vợ: Trần Thị K L, sinh năm 1987 (đã ly hôn); Con: có 03 người con, sinh năm 2004, 2007, 2011; Tiền sự: Không; Tiền án: Tại bản án số 09/2017/HSST ngày 20/4/2017, TAND huyện CĐ, tỉnh Long An xử phạt 01 năm 06 tháng cải tạo không giam giữ về hành vi đánh bạc.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "cấm đi khỏi nơi cư trú" từ ngày 28/3/2019 đến nay (*có mặt*).

Những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1/ Bà Nguyễn Thị N, sinh năm: 1956 (Có mặt);
Trú tại: ấp Long Giêng xã Phước Hậu, huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An.

2/ Anh Phạm Thế H, sinh năm: 1971(Có mặt);

3/ Phan Văn Y, sinh năm: 1973 (Có mặt);
Cùng trú tại: Ấp Long Khánh, xã Phước Hậu, huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An.

4/ Anh Lê Minh B, sinh năm: 1987 (Có mặt);
Trú tại: Số 76, ấp CT, xã LT, huyện CĐ, tỉnh E An.

5/ Chị Khương Ngọc K, sinh năm: 1978 (Có mặt);
Trú tại: Ấp Cầu Xây, xã LT, huyện CĐ , tỉnh Long An.

Những người làm chứng:

1/ Chị Bùi Thị K C, sinh năm: 1980 (Vắng mặt);

Trú tại: Ấp 3, xã Thường Phước I, huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp.

2/ Chị Nguyễn Thị V, sinh năm: 1987 (Vắng mặt);

Trú tại: Ấp Bắc Sơn, thị trấn Núi Sập, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang.

3/ Chị Phạm Thị Hồng Nh, sinh năm: 1979 (Có mặt);

4/ Anh Trương Kim E, sinh năm: 1973 (Có mặt);
5/ Bà Đặng Thị Th, sinh năm: 1961(Vắng mặt);

Cùng trú tại: ấp E Giêng xã Phước Hậu, huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Về hành vi của bị cáo: Vào khoảng 13 giờ 15 phút ngày 31/7/2018, Công an xã LT phát hiện bắt quả tang tụ điểm đánh bạc xảy ra tại chùa Mục Đồng thuộc ấp CT, xã LT, huyện CĐ, tang vật tạm giữ trực tiếp trên chiếu bạc gồm 52 lá bài tây đã sử dụng, 01 bộ bài tây (chưa sử dụng) và 250.000 đồng. Các đối tượng bị Công an mời làm việc tại hiện trường gồm: Nguyễn Ngọc Đ, Trương Kim E, Nguyễn Minh Luân, Khương Ngọc K, Đặng Thị Thuỷ, Nguyễn Thị N, Phạm Thị Hồng Nh, Nguyễn Thị V , Phạm Thế H, Lê Minh B, Bùi Thị K C, Thôi Quốc Hiền, Nguyễn Thanh T, Phan Văn Y, Nguyễn Văn H, Nguyễn Hồng P, Quang Hiệp H, Bùi Ngọc Thn, Huỳnh Thị H, Nguyên Văn Mạnh E và Nguyễn Anh K. Quá trình điều tra xác định được: Khoảng 10 giờ ngày 31/7/2018, Nguyễn Ngọc Đ đang chấp hành hình phạt 01 năm 06 tháng cải tạo không giam giữ về tội đánh bạc (chưa chấp hành xong), điều khiển xe mô tô BKS 62L1-277.40 đến chùa Mục Đồng thuộc ấp CT, xã LT, huyện CĐ, chơi đánh bài cùng với 02 người phụ nữ (không rõ họ tên, địa chỉ), chơi bài cào 06 lá cược thắng thua bằng tiền, đặt cược từ 50.000 đồng đến 100.000 đồng, gồm 03 tụ với hình thức mỗi tụ làm cái hai đến ba bàn xoay vòng, mỗi tụ chia 6 lá bài, sắp làm 02 chi, chi trên và chi dưới, mỗi chi là 3 lá bài, người làm cái xét từng tụ tương ứng, người làm cái có 02 chi lớn hơn 02 chi người đặt thì người làm cái ăn số tiền đặt, nếu 01 chi lớn hơn và 01 chi hoà thì người làm cái ăn số tiền đặt, nếu 01 chi nhỏ hơn và 01 chi lớn hơn thì hoà, các trường hợp còn lại thì người chơi ăn tiền đặt cược. Đ chơi được khoảng 20 phút thì có 01 phụ nữ tên Tuyền (không rõ địa chỉ) tham gia chơi bài. Lúc này có 04 tụ, chơi đến khoảng 11 giờ cùng ngày thì Đ thua hết 3.000.000 đồng, do hết tiền Đ đi về nhà.

Đến 12 giờ 30 phút cùng ngày, Đ trở lại chùa Mục Đồng thấy có một sòng bài có nhiều người tham gia, tụ tập đánh bạc với hình thức đánh bài cào 6 lá như trên. Đ chỉ đứng xem không tham gia đánh hay ké bài. Đến khoảng 13 giờ 15 phút

cùng ngày, Đ thấy Nguyễn Minh L làm cái nên Đ tham gia cá cược, trong đó những người tham gia ngồi tụ đã khai nhận đặt cược như sau: Phạm Thế H 2.000.000đồng (Nguyễn Ngọc Đ ké 1.500.000đồng); Lê Minh B 100.000đồng; Bùi Thị K C 500.000đồng; Đặng Thị Th 200.000đồng (Nguyễn Thị N ké 100.000đồng); Khương Ngọc K 100.000đồng; Nguyễn Thị V 200.000đồng(Phan Văn Y ké 100.000đồng); Nguyễn Văn T (hiện chưa làm việc được). Tổng số tiền các tụ tham gia đặt là 3.100.000đồng. L vừa chia bài xong Cng binh, Luân chưa kiểm tra bài thì bị Công an đến kiểm tra bắt quả tang và thu giữ tang vật. Trong đó, Phạm Thế H khai nhận trong lúc bỏ chạy có lấy số tiền 1.500.000đồng mà Đ đã đặt ở tụ của H.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Đ thừa nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Bị cáo trình bày bị cáo bị truy cứu về tội "Đánh bạc" là đúng, không oan sai; Cơ quan tiến hành tố tụng áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" đối với bị cáo là phù hợp. Bị cáo không có ý kiến gì về Biên bản vụ việc mà Công an lập ngày 31/7/2018 . Những lời khai và bản tự khai tại Cơ quan Cảnh sát điều tra là do bị cáo tự nguyện khai nhận không bị ép cung, nhục hình.

Lời trình bày của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và lời trình bày của những người làm chứng tại phiên tòa: thống nhất với diễn biến sự việc, lời khai của bị cáo tại phiên tòa cũng như Cáo trạng đã truy tố bị cáo Đ mà Kiểm sát viên đã công bố tại phiên tòa.

Bản Cáo trạng số 23/CT-VKSCĐ ngày 20/6/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện CĐ, tỉnh Long An truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc Đ về tội " Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Nguyễn Ngọc Đ đủ yếu tố cấu thành tội "Đánh bạc". Mặc dù số tiền cá cược của các con bạc và Đ tham gia dưới 5.000.000đồng, nhưng bị cáo Đ có 01 tiền án về tội "Đánh bạc", chưa được xóa. Bị cáo biết hành vi đánh bạc là vi phạm pháp luật nhưng vì vụ lợi cá nhân, bị cáo vẫn có hành vi ké vào tụ bài của Phạm Thế H nhằm hưởng lợi bất chính. Tuy nhiên, bị cáo thành khẩn nhận tội, vợ đã ly hôn, bị cáo Cng trực tiếp chăm sóc 03 con nhỏ nên giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Nhằm thực hiện chính sách khoan hồng của pháp luật, Xét thấy không cần thiết áp dụng hình phạt tù mà áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo vẫn đủ sức răn đe, giáo dục, đảm B tính nghiêm minh, công bằng.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc Đ phạm tội "Đánh bạc".

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 35 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc Đ từ 40.000.000đồng đến 5.0.000.000đồng. Do áp dụng phạt tiền là hình phạt chính đối với bị cáo nên căn cứ điểm e khoản 2 Điều 32 của Bộ luật Hình sự, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Đ.

Về vật chứng, tang vật của vụ án: Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ Luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, tịch thu tiêu hủy: bộ bài tây 52 lá đã qua sử

dụng và 02 gói niêm phong; đề nghị tịch thu sung công quỹ nhà nước 1.750.000đồng.

Đối với những người tham gia cá cược cùng trận với Đ bị bắt quả tang do chưa đủ yếu tố cấu thành tội "Đánh bạc" nên Cơ quan Cảnh sát điều tra đề nghị cơ quan có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính, tịch thu tiền tham gia đánh bạc, thu lợi bất chính là phù hợp. Đối với Nguyễn Minh L, Nguyễn Văn T có hành vi đánh bạc, nhưng không rõ địa chỉ cư trú. Ngày 27/5/2019, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện CĐ tách ra để tiếp tục điều tra xử lý là phù hợp.

Ý kiến của bị cáo về quyết định truy tố của Viện kiểm sát: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình, việc bị cáo bị truy tố về hành vi "Đánh bạc" là không oan, không sai; bị cáo thống nhất về tội danh và hình phạt mà Kiểm sát viên đề nghị.

Trong lời nói sau cùng, bị cáo Đ không có lời nói sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] *Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng:* Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện CĐ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện CĐ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Xét nội dung vụ án:* Bị cáo Đ là người đã thành niên, đủ năng lực hành vi dân sự và năng lực trách nhiệm hình sự; bị cáo nhận thức được hành vi đánh bạc là vi phạm pháp luật, nhưng bị cáo vẫn đánh bạc dưới hình thức bài cào 06 lá, Đ ké vào tụ bài của Phạm Thế H 1.500.000đồng do Phạm Minh L làm cái với tổng số tiền tham gia đánh bạc của các con bạc tại chiếu bạc là 3.100.000đồng nhưng bị cáo đang có tiền án về tội "Đánh bạc" chưa được xóa án tích. Tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự quy định: *"Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật giá trị từ 5.000.000đồng đến dưới 50.000.000đồng hoặc dưới 5.000.000đồng nhưng đã bị xử phạt hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xoá án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000t đồng đến 100.000.000đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm."* Như vậy, hành vi của bị cáo đã cấu thành tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự. Chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa, tuyên bố bị cáo Đ phạm tội "Đánh bạc".

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự công cộng, nếp sống văn minh lành mạnh; gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo nhận thức và biết rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực

hiện vì vụ lợi cá nhân. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm mới đủ sức răn đe phòng ngừa chung, đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật; đồng thời giáo dục bị cáo thành người có ích cho gia đình và xã hội.

[4] *Xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*: Sau khi phạm tội, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đây là 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s, khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn: vợ đã ly hôn, bị cáo là lao động chính lại đang trực tiếp nuôi và chăm sóc 03 con còn nhỏ (các con sinh năm 2004, 2007 và 2011); số tiền tham gia cá cược không lớn; đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Vì vậy, cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

[5] Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; hoàn cảnh gia đình khó khăn: vợ đã ly hôn, bị cáo là lao động chính lại Cng trực tiếp nuôi và chăm sóc 03 con còn nhỏ (các con sinh năm 2004, 2007 và 2011); bị cáo có địa chỉ cư trú rõ ràng, trong thời gian bị cấm đi khỏi nơi cư trú đã chấp hành tốt các quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng; hình thức tham gia là thứ yếu (ngồi ké) tính chất cá cược không lớn. Nhằm thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật, tạo điều kiện để bị cáo chăm sóc, nuôi dạy các con còn nhỏ. Hội đồng xét xử xét thấy không cấn thiết áp dụng hình phạt tù mà áp dụng hình phạt tiền là hình phạt chính đối với bị cáo cũng đảm bảo tính nghiêm minh, răn đe phòng ngừa cũng như giáo dục bị cáo; chấp nhận lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện CĐ áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo Đ. Theo quy định tại khoản 3 Điều 321 của Bộ luật Hình sự, hành vi "Đánh bạc" còn có thể bị phạt tiền từ mười triệu đồng đến năm mươi triệu đồng. Do áp dụng phạt tiền là hình phạt chính đối với bị cáo nên căn cứ điểm e khoản 2 Điều 32 của Bộ luật Hình sự, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Đ .

[6] *Về đánh giá vật chứng và xử lý vật chứng*: Áp dụng Điều 47 Bộ Luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, tịch thu tiêu hủy: bộ bài tây 52 lá đã qua sử dụng và 02 gói niêm phong; tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 1.750.000đồng (do đây là công cụ, phương tiện phạm tội). Tất cả vật chứng Chi cục Thi hành án dân sự huyện CĐ Cng tạm giữ theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 20/6/2019.

[7] *Đối với những người tham gia đánh bạc*: Đối với những người tham gia đánh bạc do L làm cái gồm: Phạm Thế H, Lê Minh B, Bùi Thị K C, Đặng Thị Th, Nguyễn Thị N, Khương Ngọc K, Nguyễn Thị V, Phan Văn Y đều chưa đủ yếu tố cấu thành tội "Đánh bạc". Vì vậy, những người này bị Cơ quan Cảnh sát điều tra đề nghị cơ quan có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp, không đề cập.

Đối với Nguyễn Minh L, Nguyễn Văn T có hành vi đánh bạc, nhưng không rõ địa chỉ cư trú. Ngày 27/5/2019, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện CĐ tách ra để tiếp tục điều tra xử lý là phù hợp.

[9] *Về án phí*: Bị cáo Nguyễn Ngọc Đ phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết

số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và V phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35; Điều 47 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ vào Điều 106; Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 332; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và V phí Tòa án,

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Ngọc Đ phạm tội "Đánh bạc ".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc Đ 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng).

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ Luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, tịch thu tiêu hủy: bộ bài tây 52 lá đã qua sử dụng, 02 gói niêm phong ; tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 1.750.000 đồng. Tất cả vật chứng Chi cục Thi hành án dân sự huyện CĐ Cng tạm giữ theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 20/6/2019.

Về án phí: Bị cáo Nguyễn Ngọc Đ phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi – nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Người bị hại (Nếu có);
- Người bào chữa (Nếu có);
- Người có QLNVLQ (Nếu có);
- VKSND huyện CĐ;
- VKSND tỉnh E An;
- Cơ quan CSĐT CA huyện CĐ;
- Nhà tạm giữ Công an huyện CĐ;
- Cơ quan Thi hành án Hình sự;
- Cơ quan Thi hành án Dân sự;
- Lưu: Án văn, Hồ sơ vụ án;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

HUỲNH HỮU NGHĨA